TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 24 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 178/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Kiên T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Kiên T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Lê Tuệ M, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2017 là con chung của chị Trần Thị M và anh Lê Kiên T.

Về việc nuôi con: Chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Tuệ M.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Kiên T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị M mỗi tháng 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi cháu Lê Tuệ M thành niên.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0002659 ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị M được nhận lại 150.000 đồng.

Anh Lê Kiên T phải chịu 150.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 24/7/2018) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND xã T.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng